

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI PARKSON
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI PARKSON

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PARKSON TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: PARKSON TRADING., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109676822

3. Ngày thành lập: 21/06/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 5, tòa nhà 25T2, khu đô thị Đông Nam đường Trần Duy Hưng, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0982061665

Fax:

Email: parkson.jsc@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
2.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
3.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
4.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn quặng kim loại; - Bán buôn sắt, thép; - Bán buôn kim loại khác. (trừ kinh doanh vàng)	4662
5.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
6.	Bán buôn tổng hợp	4690
7.	Xây dựng nhà để ở	4101
8.	Xây dựng nhà không để ở	4102
9.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
10.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
11.	Xây dựng công trình điện	4221
12.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
13.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
14.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
15.	Xây dựng công trình thủy	4291
16.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
17.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
18.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299

19.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
20.	Phá dỡ	4311
21.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
22.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
23.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
24.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
25.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
26.	Bán buôn đồ uống	4633
27.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (Loại trừ hoạt động sản xuất huy hiệu và huân chương quân đội)	2599
28.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
29.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa; - Môi giới mua bán hàng hóa.	4610
30.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
31.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
32.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
33.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (Theo Điều 10 Luật Kinh doanh Bất động sản số 66/2014/QH13)	6810(Chính)
34.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Tư vấn bất động sản; - Quản lý bất động sản; - Môi giới bất động sản (Điều 62 của Luật Kinh doanh bất động sản năm 2014); - Sàn giao dịch bất động sản (Điều 69 của Luật Kinh doanh bất động sản năm 2014)	6820
35.	Hoạt động tư vấn quản lý (Loại trừ tư vấn luật, kế toán, kiểm toán)	7020
36.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
37.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120

38.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
39.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
40.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
41.	Quảng cáo	7310
42.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
43.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
44.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
45.	Đại lý du lịch	7911
46.	Điều hành tua du lịch	7912
47.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
48.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
49.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
50.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
51.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
52.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (trừ mặt hàng Nhà nước cấm).	8299
53.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
54.	Cơ sở lưu trú khác	5590
55.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
56.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
57.	Bán mô tô, xe máy (Trừ đầu giá)	4541
58.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
59.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
60.	Giáo dục nhà trẻ	8511
61.	Giáo dục mẫu giáo	8512
62.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
63.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
64.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
65.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ rượu	4723
66.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724

67.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
-----	-------------------------	------

6. Vốn điều lệ: 150.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 15.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI	P407, Nhà B3A, khu ĐTM Nam Trung Yên, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	45.000	450.000.000	0,300	112392134	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	45.000	450.000.000	0,300		
2	HOÀNG THỊ NGA	P1008 – VC2 – Golden Heart Kim Văn – Kim Lũ, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	105.000	1.050.000.000	0,700	0381850026 39	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	105.000	1.050.000.000	0,700		

3	VŨ VĂN BÌNH	Thôn Mỹ Cầu, Xã Hoàng Xuân, Huyện Hoàng Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	14.850. 000	148.500.000.00 0	99,000	0380820071 05
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	14.850. 000	148.500.000.00 0	99,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HOÀNG THỊ NGÀ

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 22/12/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038185002639

Ngày cấp: 19/05/2020

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: P1008 – VC2 – Golden Heart Kim Văn – Kim Lũ, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: P1008 – VC2 – Golden Heart Kim Văn – Kim Lũ, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội